

Số: 624/QĐ-STC

Hải Phòng, ngày 19 tháng 11 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:  
**Kênh Mai Dương 5 tiếp nguồn vào TB Quán Bể và TB Trung Thanh Lang  
2 – Hạng mục: Nạo vét, đắp bờ L=1440m.**

## GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH HẢI PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 3795/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ủy quyền phê duyệt quyết toán các dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước thuộc ngân sách cấp thành phố quản lý;

Căn cứ Tờ trình số 288/TTr-TLĐ ngày 03/11/2025 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đa Độ về việc xin thẩm định quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành: Kênh Mai Dương 5 tiếp nguồn vào TB Quán Bể và TB Trung Thanh Lang 2 – Hạng mục: Nạo vét, đắp bờ L=1440m, giá trị đề nghị quyết toán: 659.869.000 đồng.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Tên dự án: Kênh Mai Dương 5 tiếp nguồn vào TB Quán Bể và TB Trung Thanh Lang 2.
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đa Độ.
- Địa điểm xây dựng: Xã An Thái, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng (nay là xã An Hưng, thành phố Hải Phòng)
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2025.

### Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

| STT            | Nội dung                               | Số tiền            | Ghi chú |
|----------------|----------------------------------------|--------------------|---------|
| <b>Tổng số</b> |                                        | <b>656.534.481</b> |         |
| <b>1</b>       | <b>Vốn khác</b>                        | <b>656.534.481</b> |         |
| 1.1            | <i>Ngân sách thành phố<sup>2</sup></i> | 656.534.481        |         |

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 03/11/2025:

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.
- Tổng nợ phải trả: 656.534.481 đồng.

Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại phụ lục số 02 kèm theo.

2. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

Căn cứ giá trị quyết toán được phê duyệt và kế hoạch vốn được phân bổ, Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh tất toán dự án trong thời hạn quy định; chấp hành các quy định về việc cấp vốn, thanh toán, thu hồi kinh phí đã thanh toán vượt, quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư của dự án.

#### **Điều 4. Trách nhiệm thi hành**

Chủ đầu tư, các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND TP (để b/c);
- KBNN KV III;
- Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Đa Độ;
- Lưu: VT, QTDA (L.T.P.L).

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Ngọc Tú**

<sup>2</sup> Ngân sách thành phố hỗ trợ, bảo trì sửa chữa tài sản cố định.

Phụ lục số 01

**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ QUYẾT TOÁN CÔNG TRÌNH****Dự án: Kênh Mai Dương 5 tiếp nguồn vào TB Quán Bể và TB Trung Thanh Lang 2 – Hạng mục: Nạo vét, đắp bờ L=1440m***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-STC ngày /11/2025 của Sở Tài chính)**Đơn vị: đồng*

| STT        | Nội dung chi phí                                         | Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối | Giá trị đề nghị quyết toán | Sở Tài chính thẩm tra | Chênh lệch        |
|------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------|-------------------|
| 1          | 2                                                        | 3                                                                 | 4                          | 5                     | 6                 |
|            | <b>Tổng số</b>                                           | <b>669,933,000</b>                                                | <b>659,869,481</b>         | <b>656,534,481</b>    | <b>-3,335,000</b> |
| <b>I</b>   | <b>Chi phí xây dựng</b>                                  | <b>564,736,000</b>                                                | <b>562,891,000</b>         | <b>562,891,000</b>    | <b>0</b>          |
| <b>II</b>  | <b>Chi phí quản lý dự án</b>                             | <b>14,040,000</b>                                                 | <b>5,821,481</b>           | <b>5,821,481</b>      | <b>0</b>          |
| <b>III</b> | <b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>                    | <b>78,709,000</b>                                                 | <b>78,709,000</b>          | <b>78,709,000</b>     | <b>0</b>          |
| 1          | Chi phí Khảo sát                                         | 23,284,000                                                        | 23,284,000                 | 23,284,000            | 0                 |
| 2          | Chi phí lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật                     | 36,014,000                                                        | 36,014,000                 | 36,014,000            | 0                 |
| 3          | Chi phí Thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật, phần thiết kế | 2,160,000                                                         | 2,160,000                  | 2,160,000             | 0                 |
| 4          | Chi phí Thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật, phần dự toán  | 2,160,000                                                         | 2,160,000                  | 2,160,000             | 0                 |
| 5          | Chi phí Giám sát thi công                                | 15,091,000                                                        | 15,091,000                 | 15,091,000            | 0                 |
| <b>IV</b>  | <b>Chi phí khác</b>                                      | <b>12,448,000</b>                                                 | <b>12,448,000</b>          | <b>9,113,000</b>      | <b>-3,335,000</b> |
| 1          | Chi phí các hạng mục chung, phụ trợ khác                 | 8,613,000                                                         | 8,613,000                  | 8,613,000             | 0                 |
| 2          | Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán                   | 3,835,000                                                         | 3,835,000                  | 500,000               | -3,335,000        |

X.H.C

SỞ  
CHÍNH

HẢI P

Phụ lục số 02

**BẢNG TỔNG HỢP THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ**

**Dự án: Kênh Mai Dương 5 tiếp nguồn vào TB Quán Bể và TB Trung Thanh Lang 2 – Hạng mục: Nạo vét, đắp bờ L=1440m**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-STC ngày /11/2025 của Sở Tài chính)

Đơn vị: Đồng

| Số TT             | Tên cá nhân, đơn vị thực hiện                                 | Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện                                                         | Giá trị đề nghị quyết toán | Vốn đã giải ngân | Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán |                    | Ghi chú                                       |
|-------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------------|-------------------------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------|
|                   |                                                               |                                                                                                |                            |                  | Phải thu                                        | Phải trả           |                                               |
| 1                 | 2                                                             | 3                                                                                              | 4                          | 5                | 6=5-4                                           | 7=4-5              | 8                                             |
| 1                 | Công ty cổ phần phát triển xây dựng & tư vấn thiết kế Nam Sơn | Hợp đồng tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật số 11.6.4/2025/HĐ-TVXD ngày 11/6/2025 | 59,298,000                 | 0                | -                                               | 59,298,000         |                                               |
| 2                 | Công ty cổ phần KC Hợp Thành                                  | Hợp đồng tư vấn thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật số 13.6.4/2025/HĐ-TVTT ngày 13/6/2025      | 4,320,000                  | 0                | -                                               | 4,320,000          |                                               |
| 3                 | Công ty TNHH xây dựng Định Sơn                                | Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 8.4/2025/HĐTCXD ngày 16/8/2025                        | 571,504,000                | 0                | -                                               | 571,504,000        | bao gồm cả chi phí di chuyển máy móc thiết bị |
| 4                 | Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Trung Đông                    | Hợp đồng tư vấn giám sát thi công xây dựng số 8.4/2025/HĐ-TVGS ngày 15/8/2025                  | 15,091,000                 | 0                | -                                               | 15,091,000         |                                               |
| 5                 | Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Đa Độ                         | Quản lý dự án                                                                                  | 5,821,481                  | 0                | -                                               | 5,821,481          |                                               |
| 6                 | Sở Tài Chính                                                  | Thẩm tra, phê duyệt quyết toán hoàn thành                                                      | 500,000                    | 0                | -                                               | 500,000            |                                               |
| <b>Tổng cộng:</b> |                                                               |                                                                                                | <b>656,534,481</b>         | <b>0</b>         | <b>-</b>                                        | <b>656,534,481</b> |                                               |